

# Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 13

JUILLET-AOUT 1943

SỐ 149-150

## CHÚA ĐẸP YÊN BÃO-TỐ

*«Ngài bèn thúc dậy, quở gió và phán cùng biển rằng: Hãy êm đi, lặng đi!»*

(Mác 4: 39)

**T**RONG đời này bất-luận nhơn-vật nào được coi là có giá-trị đều đã phải trải qua một cuộc thí-nghiệm gắt-gao. Bậc vĩ-nhơn là người chịu nổi cơn bão-tố thí-nghiệm gan-dạ. Lắm kẻ có ước-vọng cao-sâu, chí-khí rộng-lớn, nhưng khi bị thí-nghiệm, họ đã thất-bại, nên chỉ như luồng chớp-nhoáng vụt biến mất.

Tục-ngữ Pháp có câu: «Khi bão-tố nổi lên, ta mới biết tài thủy-thủ.» Tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài là Thuyền-Trưởng Toàn-năng, dắt-đưa ta qua các lượn sóng thí-nghiệm găm-thét — «Ngài ngừng bão-tố, đổi nó ra bình-tĩnh, và sóng êm-lặng» (Thi 107: 29).

Hỡi anh em, chúng ta hãy vững lòng! Đức Chúa Trời chắc toàn-thắng! Mưu-định Ngài chắc thành-tựu! Mặt Trời Công-bình vẫn sáng-láng sau đám mây mờ!

### Đẹp yên bão-tố trong đời tin-dồ

**R**ẤT nhiều tin-dồ lầm-tưởng rằng vì đã nấp Cánh Muôn Đời, thì đời mình sẽ phẳng-lặng, không một điểm buồn-rầu, lo-lắng. Họ quên rằng mình cần được tập-luyện để trở nên các chiến-sĩ anh-dũng của Đức Chúa Jê-sus-Christ. Khi bão-tố nổi lên, yên hồn nghiêng-ngả, họ hãi-hàng, rụng-rời, mất hết đức-tin và n-dảm. Họ không biết rằng «Đức Giê-hô-va đi trong gió lốc và bão-tố» (Thi 104: 3), để rèn-đúc họ nên quý-giá.

Nguyện trong cơn bão-tố, tất cả mọi điều trong anh em mà không đẹp lòng Đức Chúa Trời, sẽ đổ sập xuống, nào bôn-tánh xác-thịt, nào lòng say-dắm thế-gian, nào sự không tôn Chúa đứng đầu hàng! Nguyện khi ấy, như Ê-li, anh em nghe được «một tiếng êm-dịu nhỏ-nhẹ» (I Vua 19: 12)! Anh em hãy vững lòng, hãy trao con tàu bị sóng đập-dồi cho Đức Chúa Trời, hết lòng tin-cậy, vâng lời Ngài, thì «gió liền dứt và đều yên-lặng như tờ» (Mác 4: 39).

Sau cơn bão-tố, đời thiêng-liêng sẽ vững-bền, mặt-mây sẽ tươi-sáng, hành-vi sẽ thánh-khiết, và anh em sẽ nhận-biết «mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời» (Rô 8: 28).

### Đẹp yên bão-tố trong Hội-Thánh

**H**ỘI-THÁNH là bằng-cớ chứng rõ Đức Chúa Jê-sus-Christ là Cứu-Chúa loài người. Bao phen ma-quỉ tấn-công, kẻ thù mưu phá, hoặc chính Hội-Thánh gặp bước khó-khẩn, túng-ngặt, nhưng, như dân Y-sơ-ra-ên trong xứ Ê-díp-tô, vẫn «thêm nhiều lạ-lùng, nẩy-nở ra, và trở nên rất cường-thạnh.»

Hiện nay Hội-Thánh Việt-Nam trải qua một bước khó-khẩn: thiếu người dắt-dẫn và thiếu tài-chánh. Nhưng đó chẳng phải tình-cảnh đáng sợ. Ta chỉ đáng run-sợ một khi ta thiếu ơn, thiếu quyền-phép, thiếu Đức Thánh-Linh, thiếu sự cai-trị không hề lầm-lẫn của Ngài.

Trong cơn khủng-hoảng, người ta

sẽ lên cao hay xuống thấp, thắng hay bại. Chúng ta phải lên cao vì Đấng Christ «đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy-dẫy mọi sự» (Êph. 4: 10). Chúng ta phải thắng vì Đấng Christ «đã thắng thế-gian rồi» (Giăng 16: 33). Vậy hỡi anh chị em yêu-dấu, «hãy đứng thẳng lên, ngược đầu lên, vì sự giải-cứu của anh em gần tới» (Lu-ca 21: 28).

Có sao anh chị em buồn-rầu, thất-vọng, mỏi-mệt, thôi hoạt-động, bó tay chịu thua? Đức Chúa Jê-sus-Christ đã thay-đổi rồi sao? Quyền-phép Ngài đã thiếu-hụt rồi sao? Tội-ác sẽ thắng sự yêu-thương, thánh-khiết, công-bình của Đức Chúa Trời sao? Hãy «nhờ Đấng yêu-thương mình mà thắng hơn bội phần» (Rô 8: 37).

#### Đẹp yên bão-tổ của Thánh-Kinh Báo

**H**ƠN hai tháng nay, bó đuốc Thánh-Kinh Báo thiếu đều tàn-tắt vì nạn khan giấy. Chúng tôi đã sống những giờ, phút khủng-hoảng nhưng

đầy ơn-phước, vì sự khó-khăn đã đưa mình đến gần Đức Chúa Trời hơn.

Anh em chớ buồn-phiền vì tờ báo mỏng hơn trước. Ở trong tay anh em, Thánh-Kinh Báo này đáng được anh em yêu-mến thiết-tha bội phần, vì là kết-quả của biết bao sự hi-sinh, phấn-đấu và cầu-nguyện. Thánh-Kinh Báo ra đời do ý-chỉ tốt-lành của Đức Chúa Trời. Thánh-Kinh Báo đã cố-gắng làm trọn phận-sự trong mười ba năm nay. Vậy, Thánh-Kinh Báo phải cứ sống vì Chúa và Hội-Thánh.

Chúng tôi tin rằng Đức Chúa Trời sẽ duy-trì Thánh-Kinh Báo tùy theo «sự giàu-có không dò được của Đấng Christ» (Êph. 3: 8). Phải chăng anh em chung lòng tin-tưởng như chúng tôi? Phải chăng anh em sẵn-sàng giúp-dỡ Thánh-Kinh Báo theo mọi phương-diện lúc này, hầu cho cơ-quan ngôn-luận độc-nhứt của Hội Tin-Lành Việt-Nam cứ sống-còn để chứng thực rằng Đức Chúa Trời chúng ta vẫn đẹp yên bão-tổ?—*T. K. B.*

## KINH-THÁNH CÓ GÌ?

**C**Ó ý-chỉ của Đức Chúa Trời, tánh-cách loài người, đường cứu-rỗi, sự đoán-xét kẻ phạm tội, sự vui-mừng hạnh-phúc của người tin.

Những lẽ đạo của Kinh-Thánh là thánh, những luật-lệ của Kinh-Thánh là bền-chặt, những chuyện-tích của Kinh-Thánh là thật, những ý-định của Kinh-Thánh không hề thay-đổi. Đọc Kinh-Thánh để được sự khôn-ngao, tin Kinh-Thánh để được sự bình-yên và làm theo Kinh-Thánh để được nên thánh.

Kinh-Thánh có ánh sáng dẫn đường cho anh em, có lương-thực nuôi sống anh em, có sự yên-ủi phấn-khởi lòng anh em. Kinh-Thánh là bức họa-đồ của người du-lịch, là cây gậy của khách bộ-hành, là địa-bản của người hoa-tiên, là thanh gươm của người chiến-sĩ, là mẫu-mực của người tín-đồ.

Trong Kinh-Thánh ta thấy Ba-ra-đi đã dựng nên, nước Thiên-đàng mở rộng, cửa địa-ngục không đóng. Đấng Christ là mục-đích của Kinh-Thánh, những hạnh-phúc của chúng ta là bức họa linh-động của Kinh-Thánh, và sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời là chuẩn-đích cuối-cùng của Kinh-Thánh. Kinh-Thánh làm cho thần-trí ta thỏa-mãn, cai-trị lòng và chỉ-dẫn bước đi.

Nên đọc Kinh-Thánh luôn với những lời cầu-nguyện. Kinh-Thánh là một kho-tàng châu-báu, một thế-giới vinh-hiễn, một suối hạnh-phúc. Kinh-Thánh được ban cho ta trong đời này, sẽ mở ra trong ngày đoán-xét và còn ghi-nhớ đến đời đời. Kinh-Thánh than vào chức-vụ tối-cao: Ban thưởng những công-việc lớn, thánh, thiện, lên án những kẻ dám đùa với Kinh-Thánh. — *Một thanh-niên, Hà-nội*



## Ê-LI TRONG LÒ THỬ-THÁCH

(Xem 1 Vua, đoạn 17)

**N**HẦM đời A-háp, vua vô-đạo, nước Y-sơ-ra-ên gặp nạn đói-kém ghê-gớm, nhiều người bỏ mạng. Đức Chúa Trời nhậm lời Ê-li cầu-nguyện, nên không mưa suốt ba năm rưỡi. Nhưng Đức Giê-hô-va không lìa-bỏ con-cái trung-thành của Ngài, nên đã cung-cấp mọi sự cần-dùng cho Ê-li — «Kìa, mắt của Đức Giê-hô-va đoái-xem người kính-sợ Ngài, ...dặng cứu linh-hồn họ khỏi sự chết, và bảo-tồn mạng sống họ trong cơn đói-kém» (Thi 33: 18-19). Ngài cho Ê-li ở khe Kê-rit, uống nước khe, ăn bánh và thịt của quạ đem đến.

**Ê-li thấy nước khe Kê-rit khô-cạn**  
(Câu 2-7)

Nhưng Ê-li thỉnh-linh không được ở yên tại khe Kê-rit nữa. Khe nước cạn rồi, ông chỉ còn có thể hoàn-toàn tin-cậy lời Đức Chúa Trời mình.

Chúng ta chắc cũng như Ê-li, vì ông «vốn là người yếu-đuối như chúng ta» (Gia-cơ 5: 17). Sự nguy-hiểm mà ta thường gặp ấy là lập đức-tin trên hoàn-cảnh thuận-tiện nhiều hay ít. Khi mọi sự bình-yên, thì sống bởi đức-tin nào có khó-khăn gì? Bấy giờ rất cần có một cuộc biến-cải.

Một khi rệu sang chai khác, thoát khỏi cạn-bã, thì thơm-tho, trong-trẻo hơn. Cũng vậy, đức-tin của Ê-li được luyện lọc vì chịu thử-rèn. Nhưng ông mỗi cơn thử-rèn, ông vẫn vâng-lạc Chúa, nên đức-tin của ông thành ra sâu-nhiệm hơn.

Buổi sáng kia, nước khe cạn! Nhưng chim quạ vẫn làm việc từ-thiện,

đem bánh và thịt cho ông. Trước hết thiếu phương-pháp thiên-nhiên, còn phương-pháp siêu-nhiên cứ hành-động. Như lệ thường, buổi sáng và buổi chiều, Ê-li vẫn nhận được bánh và thịt mà mình trông-mong. Nhưng khe nước chảy róc-rách đã lâu, và bởi đó khiến ông vui-vẻ trong lúc cô-đơn, khe nước hôm qua làm cho ông đã khát, khe nước ấy, lạ thay và nguy thay, thỉnh-linh khô-cạn! Ông không còn nghe nước chảy re-re, nhắc mình nhờ lòng nhơn-hậu của Đức Chúa Trời.

Kể ít, người nhiều, chúng ta hết thấy pháp-phỏng sợ-hãi những nỗi khó-khăn có lẽ gặp dọc đường và những việc mà tương-lai dành sẵn cho mình. Kể không có đức-tin, chắc ít ư ở bên khe nước lẫn lẫn khô-cạn. Tấm lòng tự-nhiên luôn muốn hành-động theo tài-năng riêng, và lấy làm khó-khăn vì thấy mình gần đói-lạnh, phải chờ-đợi Đức Chúa Trời can-thiệp.

Nếu cơn thử-thách đến trực-tiếp từ trên trời, ắt ta dễ nhận thấy tay Đức Chúa Trời ở trong và nhơn đó cũng dễ đầu-phục ý-chỉ Ngài. Trái lại, nếu nó dường như xảy đến tự-nhiên, ắt ta vội tìm các nguyên-nhơn để cô theo ý mình mà cứu-vãn, chớ không nhớ rằng Đức Chúa Trời thấy nó là cần-yếu và cho phép nó xảy ra.

Hỡi con-cái Đức Chúa Trời đang ở gần khe nước cạn, đang ở trong cực-khổ, buồn-thảm, bỏ-nghi, đang nếm-trải gian-nan, thử-thách, hãy nghĩ đến Ê-li, là người của Đức Chúa Trời! Ông biết rằng bước khó-khăn chẳng

phải là dấu-hiệu Chúa lia-bỏ ông!

Dầu ở trong hồ, dầu bị các anh bán, dầu bị quan thị-vệ Phô-ti-pha bỏ tù, Giô-sép vẫn làm chuẩn-dịch cho các mưu-định của Đức Chúa Trời cũng như lúc sanh-trưởng bình-tĩnh trong trại Gia-cốp ở Bê-tên.

Ê-li biết rằng các phương-lược của Đức Chúa Trời chẳng bị bỏ dở vì tình-cờ lộ vẻ mâu-thuẫn. Có lẽ tấm lòng thiên-nhiên nói với ông rằng: «Đức Giê-hô-va biết khe Kê-rít này sẽ khô-can, có sao còn sai tôi đến đây?» Nhưng đức-tin ông chẳng tranh-luận, cứ tin chắc và nói rằng: «Đó là đường-lối của Đức Giê-hô-va!» Ông nhin-nhục chờ Ngài can-thiệp.

**Đức Chúa Trời bảo Ê-li đến thành Sa-rép-ta (câu 8-14)**

Vừa nghe tiếng chủ, tôi-tớ hay vâng-phục lập-lức đứng lên, Đức Giê-hô-va gọi Ê-li, truyền phải bỏ nơi ẩn-dật tĩnh-mịch mà đi đến thành Sa-rép-ta. Vừa khi được lệnh, ông liền lên đường.

Nạn đói đã vượt qua bờ-cõi xứ Sa-ma-ri. Bà góa phải cung-phụng Ê-li cũng mắc nạn đói. Nhà bà có phòng cao (câu 19), nên ta đoán rằng bà thuộc về hạng sung-túc trong xã-hội. Nhưng ông thấy bà đang lượm củi nơi cửa thành. Chính bà góa ở trong địa-vị bấp-bênh đó từ nay phải cung-phụng ông sao? Đức Giê-hô-va đã lầm-lẫn rồi sao?

Ê-li xin bà hợp nước giải khát. Bà vui lòng làm theo. Việc này nhắc ta nhớ lời Đấng Christ phán: «Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ này chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn-đồ Ta, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu» (Ma 10: 42).

Tiên-tri lại xin: «Cũng hãy đem trong tay ngươi cho ta một miếng bánh nữa» (câu 11). Bây giờ bà góa không còn giấu được nữa. Bà giải-tỏ hết tình-cảnh sầu-não cho Ê-li biết: Bà lượm hai khúc củi, cùng con ăn bữa cơm thanh-đạm cuối-cùng, rồi phải

chết như biết bao người khác! Tội-nghiệp, người đờn-bà đó đã mất hết hi-vọng, đành phó mặc cho số-phận không sao tránh khỏi. Bà này «chỉ có một nắm bột trong vò và chút dầu trong bình» (câu 12). Ê-li thật ở nơi Đức Giê-hô-va chỉ-định chẳng?

«Ta đã truyền cho một người góa-bụa ở thành ấy lo nuôi người.» Lời hứa rõ-ràng lắm! Ê-li không nhìn nổi khó-khăn, nhưng đi đường đức-tin. Sự *chẳng tin đặt hoàn-cảnh ở giữa Đức Chúa Trời và mình; còn đức-tin đặt Đức Chúa Trời ở giữa mình và hoàn-cảnh.* Ê-li chẳng nhìn-xem cảnh nghèo của bà góa, song nhớ lời hứa của Đức Giê-hô-va—«Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Bột sẽ không hết trong vò, và dầu sẽ không thiếu trong bình» (c. 14).

**Đức-tin và lòng vâng-phục của bà góa (câu 15-16)**

Lời hứa lạ-lùng đã được ứng-nghiem lạ-lùng nhờ sự vâng-phục của bà góa: «Trước hãy dùng bột ấy làm cho ta một cái bánh nhỏ» (câu 13). Bà dễ mà nói với Ê-li rằng: «Ông quá tin chắc lời mình bày-tỏ đó, có sao còn chịu đói lòng?» Có lẽ tình mẫu-tử xui-giục bà: «Trước hết hãy nghĩ đến con trai đang đói; chớ lấy thức ăn của con trai mà nuôi người này; làm vậy thật trái với đạo làm mẹ.»

Đức-tin đặc-thắng và được trọng-thưởng. Quả thật, đức-tin của bà góa thờ hình-tượng đó cao-siêu thay! Bà dâng nắm bột và giọt dầu cuối-cùng cho người của Đức Chúa Trời! «Tôi và con trai tôi» (câu 12), đó là chuẩn-dịch sự lo-lắng của bà bấy lâu. Bây giờ bà sẵn lòng phó-thác mạng sống của mình và của con trai cho Đức Chúa Trời dân Y-sơ-ra-ên, sẵn lòng dâng miếng bánh cuối-cùng cho tôi-tớ N.

Một bà góa bỏ vào rương của đền thờ «hai đồng tiền, ... hết của mình để nuôi mình» (Lu-ca 21: 2-4). Bà g' ở Sa-rép-ta còn dâng nhiều hơn! Vậy

nên trong một bài giảng, Đức Chúa Jê-sus nhắc đến bà : «Về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói-kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đờn-bà góa ; dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đờn-bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-dôn» (Lu-ca 4 : 25-26).

Có lẽ ta tự hỏi : «Đức-tin lớn dường ấy đến từ đâu?»—«Đức-tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao-giảng» (Rô-ma 10 : 17). Bà góa đã nghe lời Đức Giê-hô-va phán bởi miệng tôi-tớ Ngài. Bà tin ! Đó là nguyên-nhơn mọi phước lành.

Bây giờ cũng như bây giờ, Đức Giê-hô-va vẫn y-nguyên, không hề thay-đổi. Trên đám mây hoạn-nạn, Mặt trời Ân-diễn của Ngài vẫn sáng rực. Hỡi khách bộ-hành mệt-mỏi, hãy nhìn lên trời, là nơi có sự giải-cứ. Đức Chúa Trời thấy địa-vị và những nỗi đau-đớn của anh em và của Hội-Thánh. Ngài cũng biết sức của anh em, và không thử-thách anh em quá sức đâu.

Sứ-đồ Phao-lô nói rằng : «Mọi sự — cả đến những sự đau-đớn, buồn-thảm hơn hết — hiệp lại làm ích cho kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời» (Rô-ma 8 : 28). «Người công-bình của Ta sẽ cậy đức-tin mà sống» (Hê-bơ-rơ 10 : 38).  
— T. K. B. dịch.

## NHÀ TỪ - THIỆN BỊ TẮT TAI

**T**ại thành *Orléans*, có một nhà từ-thiện tên là *Lepelletier*. Ông thường đem của-cải mình có mà bố-thí cho kẻ nghèo. Ông thường gọi họ là bạn-hữu của ông. Song của-cải của ông không có bao nhiêu, nên ông cũng xin những người quen-biết ông giúp-đỡ cho thêm họ nữa.

Một bữa kia, ông thấy một nhà buôn giàu-có tên là *Aubertot* đứng tại cửa hiệu của mình, bèn rảo bước lại gần và nói rằng :

— Này ông *Aubertot*, há ông không có gì cho tôi để giúp-đỡ các bạn-hữu tôi sao ?

— Không, tôi không có gì cho ông đâu ! *Aubertot* đáp như thế.

— Ô ! nếu ông rõ vì ai mà tôi yêu-cầu lòng rộng-rãi của ông. Có một đờn-bà nghèo lắm, không có mền cho con đắp !

— Không, tôi không thể cho gì !

— Có một ông lão thiếu bánh ăn !

— Tôi không thể cho gì !

— Có một người phu chỉ có hai cánh tay để nuôi sống, và vừa mới bị gãy chơn vì té từ trên cao xuống !

— Tôi không thể cho ông gì cả, tôi xin nhắc lại ông rõ.

— Ông *Aubertot* ôi ! Xin ông động lòng thương-xót, và xin ông biết không còn có dịp nào khác để làm một việc thiện xứng-đáng như bây giờ đâu.

— Tôi không thể cho, không thể cho.

— Ông *Aubertot* rất tốt của tôi ôi ! Ông *Aubertot* quảng-đại của tôi ôi !

— Ông *Lepelletier*, xin ông để tôi yên.

Nói như thế xong, *Aubertot* quay lưng đi từ cửa vào chỗ bán hàng. *Lepelletier* đi theo. Ông theo *Aubertot* từ chỗ bán hàng đến phía sau hiệu, từ phía sau hiệu đến phòng riêng. Đến đây, *Aubertot* bực-tức quá bèn đánh *Lepelletier* một tát tai. *Lepelletier* vẫn giữ vẻ tươi-cười, đưa tay lên xoa má và nói rằng :

— Đây là cho tôi, nhưng về phần những kẻ nghèo của tôi, ông sẽ cho gì ?

*Aubertot*, hổ-thẹn và cảm-động, hạ mình xin lỗi *Lepelletier*, và cho ông nhiều hơn đều ông ước-ao.

Vì linh-hồn khổ-sở của đồng-loại, anh em chúng ta có bằng lòng chịu sự sỉ-nhục dường ấy chẳng ? Chúng ta có ngã lòng khi bị bạc-đãi vì danh Chúa không ? Nguyên Chúa dạy chúng ta bài học này ! — Nguyễn-thanh-Liêm dịch-thuật.



**Bản-báo khải-sự.** — Vì phạm-vi Thánh-Kinh Báo bây giờ rất hẹp-hòi, anh em có gởi đăng tin-tức, xin viết hết sức ngắn.

**Bá-cáo.** — Hội-đồng Tổng-liên-hội sẽ họp tại chi-hội Saigon nhất-định vào tháng Octobre, về ngày nhóm sẽ in trong chương-trình gởi cho các chi-hội sau. Xin hết thấy các anh em cầu-nguyện Chúa đờ Đức Thánh-Linh trên Hội-đồng cách đầy-dẫy, và xin khuyên nhiều người đến dự Hội-đồng. — *Lê-văn-Thái.*

**Hội-đồng Thượng-du.** — Ai muốn biết rõ công-cuộc truyền-đạo trên các bộ-lạc Thượng-du ở Đông-dương, xin mời đến dự Hội-đồng Thượng-du sẽ nhóm trong kỳ Đại-hội-đồng Tổng-liên-hội ở Sài-gòn. Có triển-lãm tranh-ảnh, vật-dụng của các bộ-lạc — *Bào-ngọc Bô-đạo-đoàn.*

### BẮC-KỲ

**Chú-ý.** — Để tiện nhận-lãnh, từ nay, quí ông bà, anh chị em nào có gởi thơ cho tôi, xin đề: **Lê-văn-Thái, số 1 Phố Nguyễn-Trãi, Hà-nội.** — *Lê-văn-Thái.*

**Quĩ Bắc-hạt** nhận được các món tiền giúp-đỡ sau đây về tháng Mai 1943:

Các ông bà Vũ-đức-Thọ 5.00; Nguyễn-văn-Tường 3.00; Lê-văn-Đức 1.00; Đỗ-đức-Trí 7.00; Vũ-Tiệm 8.00; Henri Lion-Cerf 5.00; Dương-tự-Phủng 1.00.

Các ông Nguyễn-đức-Thục 5.00; Đỗ 2.00; Lê 3.00; Âu-Anh 2.00; Nguyễn-văn-Từ 3.00; Phạm-xuân-Thái 50.00.

Các Bà T. 12.00; S. T. 2.00; Sung 5.00; Bùi-thị-Ba 3.00; Thanh 1.00; Thục 12.00.

Một tin-đồ ở Vinh 5.00; Hội Hà-nội 60.00; 10% của các chi-hội 35.83; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00, 30.00, 450.00.

**Về tháng Juin.** — Ông bà Lâm-tài-Nguồn 20.00; ông Lê-văn-Viên 3.00; ông bà Nguyễn-văn-Tường 3.00; ông bà Vũ-đức-Thọ 5.00; một tin-đồ ở Vinh 5.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 30.00; ông Nguyễn-đức-Thục 5.00; ông bà Lê-đình-Quảng (Mai) 0.50; bà Phán Sung 5.00; ông bà Henry Lion-Cerf 5.00; bà Bùi-thị-Ba 3.00; ông bà Đỗ-đức-Trí 7.00; ông Âu-Anh 2.00;

Hội-Thánh Hà-nội 60.00; ông Vũ-tam-Đoàn 5.00; ông Cư 3.00; ông Dương-Lê 3.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00; ông bà Vũ-Tiệm 8.00; nhận của Nam-hạt 57.00; ông bà Lê-Tổn (Mai) 15.00; ông bà Lê-Tổn (Juin) 10.00; ông bà Nguyễn-văn-Truyền 2.00; vô-danh (nhận nơi ông Chủ-nhiệm) 50.00; ông Trần-ngọc-Thanh (Mai Juin) 2.00; ông bà Lê-đình-Quảng (Juin) 0.50; ông bà Đào-văn-Bảo 2.00; bà T. K. (Avril Mai) 2.00; bà Chef Thanh 1.00; bà Q. S. (Avril Mai) 4.00; một người tin-đồ ở Vinh 2.00; bà T. K. (Juin) 20.00; một tin-đồ ở Faifoo 2.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 450.00; nhận 10% của các Hội-Thánh 61.52. — *Thủ-quĩ: Tôn-thất-Thùy.*

**Thánh-thơ Công-hội** nhận được các món tiền giúp-đỡ sau đây: Ông bà Dương-tự-Phủng 0.50; một ông tin-đồ ở Hưng-yên 0.80 phong-bì tem; bà Thanh, Vĩnh-yên, 1.00; bà cụ Xuân-Sinh 1.00; một tin-đồ ở Vinh 3.00; ông bà Nguyễn-hữu-Vinh, Tourane, 5.00; ông Bùi-quang-Nhiễm, Hà-nội, 1.00; ông Tô-Thăng, Bình-định, 2.00; một tin-đồ ở Phú-thọ 1.20 (tem). — *Thơ-ký: Tôn-thất-Thùy.*

**Ủy-ban Thượng-du Bắc-hạt** nhận được các món tiền giúp-đỡ sau đây:

**Juin 1943.** — Ông bà Nguyễn-văn-Tường 7.00; ông Lê-văn-Viên 1.00; ông Vũ-đức-Thọ 1.00; Hội Hanoi 10.30; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 120.00. — *Thủ-quĩ: Vũ-đức-Thọ.*

**Cao-bằng.** — Chúng tôi thành-thực cảm ơn các quí-hội và quí ông bà đã quyên giúp việc xây-cắt nhà-thờ tại Cao-bằng.

Các ông Vũ-đức-Thọ 10.00 (3 lần); Bảo 10.00; Trình và gia-quyển 9.00; Đại-úy Bertrand 50.00; Trần-hà-Thanh 30.00. Các bà Moder 10.00; Thông 5.00; X. S. 20.00; Phán Sung 10.00; Tham Kỳ 5.00; Các Hội Hà-nội 21.84; Cao-bằng 218.00. Nhận nơi ông Chủ-nhiệm 350.00.

Vì vật-liệu đắt gấp bội, nên ngoài số đã có và hứa, chúng tôi còn thiếu hơn 400.00 mới có thể xây nhà Chúa được. Vậy, mong toàn-thể anh chị em hết lòng tán-

(Coi tiếp trang 116)



## CÁC EM ĐƯỢC SANH LẠI CHƯA?

«Nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh-Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời» (Giăng 3 : 5)

**T**OẠI là một cậu con trai 16 tuổi, học-hành rất thông-sáng, được mọi người yêu-mến. Cha mẹ của Toại tin theo Đức Chúa Jêsus hơn hai mươi năm rồi; ông bà rất sốt-sắng và kính-mến Chúa. Từ khi sanh ra, Toại đã may-mắn thoát khỏi những sự mê-tin tối-tăm mà hiểu-biết lẽ đạo Tin-Lành.

Toại vẫn chăm-chỉ đi nhà-thờ, cũng học lớp Chúa-nhặt, cũng dâng tiền, cũng đọc Kinh-Thánh, cũng cầu-nguyện khi có ai mời. Toại biết nhiều truyện-tích Kinh-Thánh, thuộc nhiều câu gốc, và cũng chiếm nhiều giải thi đọc Kinh-Thánh.

Cha mẹ Toại in trí rằng con mình là tín-đồ Đấng Christ, và Toại cũng in trí như vậy. Nhưng Toại có ngờ đâu mọi việc trên kia, nào đi nhà thờ, nào dâng tiền, nào học và đọc Kinh-Thánh, nào cầu-nguyện khi có ai mời, đều chưa cho Toại vào nước Đức Chúa Trời; vì muốn vào nước Đức Chúa Trời, phải «nhờ nước và Thánh-Linh mà sanh.»

Tuy Toại «có đạo» thật đấy, nhưng lòng không đổi mới, cách ăn nết ở chẳng có gì khác người thế-gian. Toại chỉ đọc Kinh-Thánh ở nhà-thờ, chớ có khi nào đọc Kinh-Thánh ở nhà; ở nhà thì Toại chỉ đọc tiểu-thuyết. Toại chỉ cầu-nguyện khi có ai mời, chớ có khi nào cầu-nguyện trong phòng riêng. Toại mời bạn-hữu đến học trường Chúa-nhặt chỉ vì muốn được phần thưởng dành riêng cho ai làm như vậy, chớ có phải vì yêu Chúa và

yêu bạn-hữu đâu. Toại vẫn chiều theo tội-lỗi, nhiều lần đi xem chiến bóng. Bạn-hữu của Toại toàn là người chưa biết Chúa, chưa tin Ngài. Toại không ưa những anh em tín-đồ thiêng-liêng, sốt-sắng, và rất khó chịu khi họ nói về sự hết lòng yêu Chúa, theo Chúa, dâng mình cho Chúa. Nói là khó chịu, chớ thật ra Toại có hiểu-biết hoặc để ý tới những sự ấy đâu.

Nhưng Đức Chúa Trời không muốn Toại cứ như vậy mãi. Ngài chẳng muốn Toại gói đầu vào «đạo» để lần lần trôi xuống hồ lửa đời đời. Ngài muốn Toại thật nhận Đức Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa mình, thật được sanh lại bởi Đức Thánh-Linh.

Vì vậy, một Chúa-nhặt kia, nhằm ngày lễ Ngũ-tuần, giáo-sư trưởng Chúa-nhặt dạy về «Sự Tái-Sanh.» Đại ý giáo-sư nói rằng :

«Người ta có ba phần : linh, hồn và xác. Vì có loài người sa-ngã và phạm tội, nên phần linh bị xa cách Đức Chúa Trời, tức là bị hư-mất vậy. Phần linh vẫn còn, nhưng đồi-bại, hư-hoại và tối-tăm. Vì vậy, phần linh phải được sanhlại. Đền nhà-thờ, học Kinh-Thánh, cầu-nguyện, nói tóm lại, «đi đạo» chưa phải là được tái-sanh rồi đâu. Phải cảm-biết địa-vị hư-mất của mình, phải nhìn-nhận tội-lỗi của mình, và nhận Đức Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa của mình, thì Đức Thánh-Linh, bởi Lời Đức Chúa Trời, làm cho phần linh ấy sanhlại, đổi mới vì nhận được sự sống của Đức Chúa Jêsus.»

Đoạn giáo-sư bảo học-sanh cúi đầu

xuống, rồi lấy giọng hiền-từ nhưng nghiêm-trang mà hỏi rằng:

—Hỡi các em yêu-dấu, các em đã được sanh lại bởi nước, tức là Lời Kinh-Thánh, và Đức Thánh-Linh chưa?...  
Phần đông chịu cảm-động sâu-xa, nhất là Toại. Toại khóc-lóc nức-nở, xin Chúa tha tội giả-hình bấy lâu cho mình, hết lòng thành-thực nhận Đức Chúa Jê-sus đã chịu chết và sống lại vì mình. Chính giờ đó Toại được sanh

lại bởi Lời Kinh-Thánh và Đức Thánh-Linh hành - động trong phần linh của cậu.

Toại trở về nhà, vừa khóc, vừa kể lại sự từng-trải mới đó cho cha mẹ nghe. Ông bà vừa vui-mừng cảm ơn Chúa, vừa giục mình vì bấy lâu vẫn lầm tưởng con mình được sanh lại, được cứu-rỗi vì ở trong một gia-đình tín-đồ sốt-sắng như gia-đình mình.  
— T. K. B.

## TIN-TỨC HỘI-THÁNH (Tiếp theo trang 114)

trợ, chúng tôi xin thành-thực cảm ơn trước. — Ban Trị-sự.

### TRUNG-KỲ

**Trường Kinh - Thánh, Tourane.** — Bồn-trường đã nhất-định khai giảng khóa học 1943-1944 này vào ngày thứ năm 2 Septembre 1943 tới đây. Xin các quý ông bà yêu-mến Chúa trong khắp Hội-thánh Việt-Nam vui lòng cầu-nguyện cho cách sốt-sắng; cũng vui lòng tán-trợ một cách rất hữu-lực về mặt tài-chánh nữa. Bởi theo số dự-toán, thì nhà trường khóa tới này thiếu đến 400\$00 mỗi tháng! — Xin các học-sinh phải có mặt tại trường đây ngày 1<sup>er</sup> Septembre. Vì xe-cộ bây giờ rất khó, nên phải đề ý lo trước, hầu khỏi bị trễ-nải. Xin nhớ kỹ những điều-kiện trong biên-bản các ban trị-sự nhóm tại Dalat cuối Avril vừa qua.

Ông bà nào vui lòng giúp cho nhà trường bao nhiêu, xin gửi đến cho Đốc-học nhân; sẽ gửi biên-lai lại hầu các ông bà! — Đốc-học: Ông-văn-Huyền.

**Tuỳ-hóa.** — Đã lâu Hội-Thánh chúng tôi ước-ao mua được đất để cất nhà cho Chúa, nhưng vẫn chưa tìm được đất. Xin anh chị cầu-nguyện Chúa mở đường cho bên-hội mau mua được đất.

Cũng xin cầu-nguyện Chúa tỏ quyền phép chữa cho chị Đỗ-Tâm bị bệnh mất huyết gần một năm rồi, hiện nay chị còn đau nhiều. — Ban Trị-sự.

### NAM-KỲ

**Trà-vinh.** — Ông Nguyễn-văn-Hòa, tín-đồ bên-hội, đã dâng 5.00 do giọt mồ-hôi cân-lạc của mình để giúp việc giảng đạo thương-đau. Cầu Chúa ban phước thiêng-

liêng và vật-chất dư-dật cho gia-quyển ông! — Lâm-văn-Chừ.

**Thom.** — Chúng tôi có giảng đặc-biệt ở Mô-cây, 2 ngày cho tín-đồ và 7 đêm cho người ngoại. Kết-quả được 6 người lớn và ba em nhỏ tin Chúa. Mỗi buổi sáng có ban Thanh-niên đi bán sách, được 23\$75.

Chúng tôi đã mừng được phước, có thêm 4 người tin Chúa. Ông Chơn dâng 11\$00 phần mười về lúa. Bà Quảng mới tin Chúa bị con bắt-bớ dữ-tợn, xin cầu-nguyện cho. — Trần-mỹ-Bé.

## TRONG GIA-ĐÌNH

### NGỦ YÊN TRONG CHÚA

Ông Ng.-văn-Cang, tại Nhị-mỹ (7 Avril).  
Cụ Trần-thị-Thọ, thân-mẫu ông Truyền-đạo Đốc-đức-Thống và ông Đốc-đức-Tri, tại làng Mễ-tri, Hà-nội (5 Juin).

Cầu Chúa yên-ủi các tang - quyển.  
— T. K. B.

### HỈ-TÍN

Thầy Nguyễn-việt-Thành thành-hôn cùng cô Nguyễn-thị-Nhúm, tại Nhị-mỹ (31 Mars).

Thầy Lê-văn-Nhuận, thành-hôn cùng cô Trần-thị-Thắm, tại Đường-mổp.

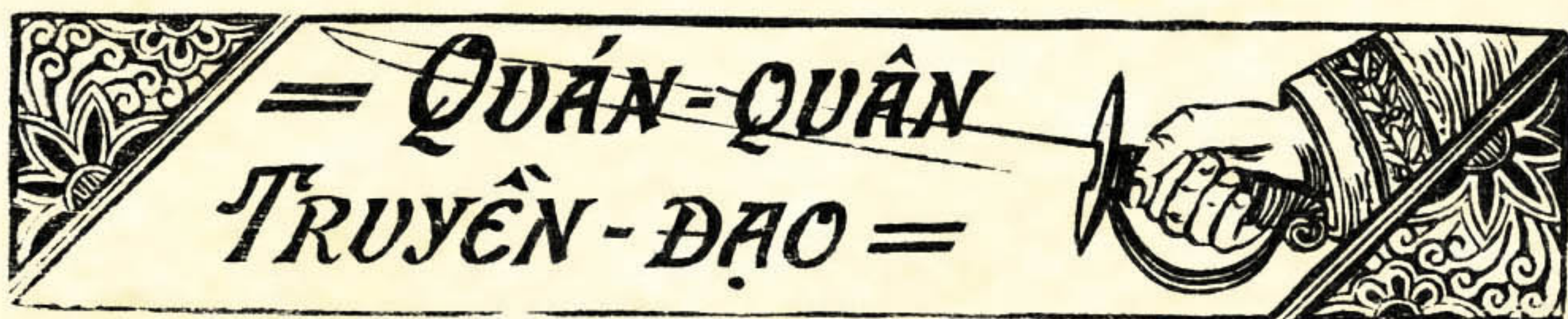
Thầy Nguyễn-thế-Kỷ, thành-hôn cùng cô Phạm-thị-Phụng, tại Hưng-yên, 20-5-43.

Thầy Nguyễn-bá-Phước, thành-hôn cùng cô Đỗ-thị-Ba, ở Gò-công.

Cầu Chúa cho các bạn được hưởng ơn lành dư-dật từ nơi Đấng Christ. — T. K. B.

### CẦU - NGUYỆN

Xin Chúa chữa bệnh ho lao nặng lắm cho ông Lê-văn-Quyển, nguyên Truyền-đạo ở Cai-lậy, hiện phải về dưỡng-bệnh ở Long-xuyên. — Nguyễn-lấn-Lộc.



## PAUL RABAUT

(1718-1794)

## CHƯƠNG THỨ HAI

(Tiếp theo)

**C**HÍNH *Paul Rabaut* tả cảnh sinh-sống của ông bà rằng: «Có lần đêm, đã 10 giờ tối rồi mà tôi phải gặp lắm trường-hợp quẩn-bách, đến nỗi không biết tôi có thể kiếm được nơi ẩn-trú cho tôi và cho vợ tôi khỏi cơn gió táp mưa sa lạnh-lùng không? Nhưng vợ tôi lại tỏ vẻ chịu-đựng lạ-thường mà tôi không ngờ đến.»

Bà *Paul Rabaut* ơi! Chúng tôi kính-phục bà biết bao! Bà là một nữ-chiến-sĩ anh-dũng của Chúa mà chị em trong Hội-Thánh Việt-Nam chúng tôi nên noi theo. Bà đã để lại một tấm gương sáng-suốt. Bà đã tận-tụy

hi-sinh cùng chồng trong chức-vụ lớn-lao. Suy-nghĩ đến vẻ đẹp thánh-khiết, cao-thượng của đời sống bà đầy - đầy các đức-tánh kiên-nhẫn, khoan-hồng, yêu-thương, từ-bỏ mình, thì lòng chúng tôi cảm-kích, bùi-ngùi. Rồi linh-hồn chúng tôi bất-giác cảm-tạ Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên bà, rèn-luyện bà thành một lợi-khí cho Ngài như thế. Nhờ sự cộng-tác đặc-lực của bà, nên chức-vụ của ông được kết-quả rực-rỡ.

Nguyện Đức Chúa Trời đẩy lên giữa Hội-Thánh chúng tôi vô-số nữ-Truyền-đạo như bà *Paul Rabaut*!

## CHƯƠNG THỨ BA

## SỰ KẾT-QUẢ

**K**HI kê-cứu đến đời sống và chức-vụ của Mục-sư *Paul Rabaut*, nhận thấy ông đạt đến chỗ sở-đắc, giựt được một thành-tích vẻ-vang, để lại một cơ-nghiệp thiêng-liêng rất xứng-đáng, thì chúng ta không còn nghi-ngờ gì cả. Vì ông thật đã nhai-nuốt lời Chúa phán rằng: «Ấy chẳng phải các người đã chọn Ta, bèn là Ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết-quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn» (Gi. 15: 16). Hẳn ông được Chúa kêu-gọi, lựa-chọn, sai đi, nên mới được xức dầu mà kết-quả như thế. Khốn-khó cho ai vội đi mà chưa được kêu-gọi lựa-chọn!

Vả, một người như ông đã tỏ ra bao sự khôn-ngoa trong các trường-hợp

khó-khăn, khiến cho các bậc cầm quyền lúc bấy giờ phải chú-ý đến. Dầu ban đầu họ đã ra lệnh cho nhơn-dân lòng bắt, nhưng nay thấu rõ «Chúa ở cùng ông» nên e vì sự chết của ông mà có sự rắc-rối vô-ích chăng? Vậy, các bậc cai-trị lại vui lòng giao-thiệp cùng ông. Họ thương-lượng cùng ông, và nhờ ông làm môi-giới giữa chánh-phủ và Hội-Thánh khắp nơi. Cho nên ảnh-hưởng của chức-vụ ông càng ngày càng lan rộng.

Chính Hoàng-thân *Conti* thân-hành đến thương-lượng cùng ông, và lúc ấy lại tỏ thái-độ ủng-hộ Hội-Thánh Chúa. Sau đó công-tước *De Lafayette* cũng đến tận *Nîmes* thăm Mục-sư, và nhứt-định mời con ông, là *Rabaut Saint-*

*Étienne*, đến tận *Paris* để dự phần thảo sắc-lệnh tín-ngưỡng tự-do. Vui-mừng xiết bao, đến ngày 17-11-1787, thì sắc-lệnh ấy được ban-bố, hứa chẳng còn bắt-bớ tín-dồ Tin-Lành nữa.

Trải bao sự chiến-đấu, mãi đến ngày 20-5-1792, ông mới làm lễ khánh-thành một nhà-thờ mới tại *Nîmes*, biệt riêng cho sự nhóm-hợp Tôn-vinh Đức Chúa Trời. Cám ơn Chúa, mỗi Chúa-nhật có độ 10.000 đến 15.000 tín-dồ từ các nơi đến thờ-lạy Chúa.

Chúng ta hãy nghe ông vẽ lại những buổi nhóm-hợp ấy khi ông viết thư cho thầy cũ của mình :

«Tôi rất muốn tả lại một trong các

buổi nhóm thờ-phượng Chúa khi sự bắt-bớ đã dịu rồi. Buổi sáng Chúa-nhật, chúng tôi có sự họp lại trong nhà-thờ nầy mà người ta thường gọi «*Fon de Langlade*» là nơi thầy thường có đến giảng. Dọc theo đường cái, từ *Montpellier* đến *Nîmes*, thầy sẽ nhận thấy một đoàn dân đông vô-cùng, ấy là các anh chị em chúng ta đến nhà Chúa, mặt lộ vẻ vui-sướng hơn-hở. Thầy cũng nhận thấy các cụ, lưng gò vì tuổi già, chỉ đủ sức đi lụm-cụm, thế mà sự sốt-sắng ban cho họ sự can-đảm và sức-lực, nên họ bước đi chắc-chắn như họ còn độ xuân-xanh vậy.—*P. x. Tin dịch-thuật.* (Còn tiếp)

## TIỂU-SỬ ÔNG LÊ-ĐÌNH-TUƠI

*Cố Hội-trưởng Hội Tin-Lành Việt-Nam (1902-1943)*

ÔNG Lê-đình-Tươi sanh tại Cần-thơ, ngày 18 Mai 1902, và trở lại tin Đức Chúa Jê-sus năm 1923. Từ đó ông hành-động theo sự sống mới trong Chúa. Nghe tiếng Chúa kêu-gọi đi giảng đạo cứu đồng-bào, ông ra học trường Kinh-Thánh Tourane hai năm (1924-1926), đi hầu việc Chúa tại Nam-vang 16 tháng, đến năm 1927 thì trở về học năm thứ ba và tốt-nghiệp năm 1928.

Ông được phong chức Mục-sư tại Vĩnh-long, và được cử làm Giáo-sư trường Kinh-Thánh từ 1929 đến 1932. Rồi ông đến hầu việc Chúa tại chi-hội Cao-lãnh (1932-1934). Năm 1933, ông đắc-cử Hội-trưởng Hội Tin-Lành Việt-Nam, và vì được lòng tín-nhiệm của Hội-Thánh chung, nên được tái-cử chức ấy năm khóa liên-tiếp. Vậy, ông hành chức Hội-trưởng gần 10 năm (1933-1942).

Ông lại làm Mục-sư chi-hội Vĩnh-long (1934-1936) và chi-hội Sài-gòn (1936-1942). Chính ông đã hiệp cùng nhiều tôi-tớ Chúa mà xây-cất một nhà-thờ tô-sộ tại Sài-gòn, làm lễ khánh-thành ngày 1<sup>er</sup> Décembre 1940.

Là Mục-sư, ông tận-tâm với chức-vụ thiêng-liêng cao-quí; chuyên-tâm dạy-dỗ, yên-ủi, bề-trách tín-dồ.

Là nhà Truyền-đạo, ông tỏ ra là một tay đánh lưới tội-nhơn cách sành-sỏi, yêu-thương, nhịn-nhục mà dắt-dem nhiều sanh-linh trở về cùng Cứu-Chúa.

Là Hội-trưởng, ông từng đi từ Nam chí Bắc mà thăm-viếng Hội-Thánh của Chúa. Lúc bình-an cũng như cơn bão-tố, ông tỏ ra lòng bình-tĩnh cậy-nhờ ơn Chúa, vững chí cầm lái thuyền Hội-Thánh. Ông đã thảo ra điều-lệ Quĩ Hưu-Trí để giúp-đỡ các vị Mục-sư, Truyền-đạo già-cả.

Ngày 25 Janvier 1942, đương lúc lo việc nhà Chúa, ông thỉnh-linh lâm bệnh, phải tạm nghỉ chức-vụ mà điều-trị nơi quê-hương. Tuy thân-thể yếu-đau, ông vẫn chăm-lo việc Chúa, thăm-viếng, khuyên-giúp tín-dồ và làm chứng cho đồng-bào biết ơn cứu-rỗi.

Tiểu thay, ngày 28 Février 1943, ông thọ-bệnh lại mà về Nước Vinh-hiến, để lại vợ góa, sáu con mồ-côi và mối cảm-tình đầm-thắm với mọi người quen-biết ông (Khải 14: 13).—*T. K. B. thuật.*



## TIẾNG GỌI CỦA RỪNG XANH



### HỘI-ĐỒNG THƯỢNG-DU TRUNG-KỲ

**C**ẢM-TẠ Đức Chúa Trời, là Cha đã làm cho chúng tôi quá mọi điều cầu-xin và suy-tưởng, mà cho chúng tôi năm nay có thể tổ-chức Hội-đồng lần thứ ba ở Ban-mê-thuật một cách rất thỏa-mãn.

Chúa đã thúc-giục ông Chủ-nhiệm Ông-văn-Trung từ Tourane, ông Truyền-đạo Phạm-xuân-Tin từ Pleiku, cả ông Nguyễn-lương-Thiện từ Ninh-hòa lên nữa.

Còn về tin-đồ thì ở cách xa, một ngày đường, hai ngày rừng, hoặc nửa ngày đi xe-hơi, cũng có thể đến nhóm. Có tin-đồ và đại-biểu của tám làng, ước chừng hơn 60 người. Ngợi-khen Chúa, vì có nhiều điều ngăn-trở xảy ra trước ngày đi nhóm, nhưng Chúa đã giúp-đỡ cách lạ-lùng, nên họ mới khỏi thiếu mặt.

Trong số đó có kẻ đau gần chết, có kẻ phải giữ nhà, có người phải đi làm 10 ngày ở xa, nhưng ai nấy đều hết lòng xin Chúa cho có dịp-tiện đi nhóm; thì người đau Chúa chữa, người giữ nhà được cảm-động bỏ nhà mà cứ đi, còn người phải đi làm 10 ngày nhờ voi làm dữ được cho về.

Lần nhóm này có đủ cả 5 gia-quyển các viên Truyền-đạo tập-sự, trừ 2 chị ở xa.

Chúa đã dùng ba tôi-tớ Chúa để mô-tả cho các tin-đồ biết lẽ đạo quan-hệ là sự phục-sanh của Đấng Christ, khuyên tin-đồ cầu Chúa cho đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, mời Chúa ở lại với mình và vâng-phục Ngài. Cả Hội-đồng đều cảm-động, hết lòng vui-mừng, hết sức xin cho đầy-dẫy Thánh-Linh để hầu việc Chúa trong năm nay. Ai nấy hứa vâng-phục hết lòng và hầu việc Chúa cách sốt-sắng hơn, cũng có tin-đồ ở Buon-Ea-Mdroh hứa sẽ về làm nhà giảng trong làng họ.

Trong giờ làm chứng, các tin-đồ đều nức lòng ngợi-khen sự giải-cứu, sự săn-sóc và sự dẫn-dắt của Chúa trong năm vừa qua: Y Tit tạ ơn Chúa vì có kẻ đổ-thách luôn và muốn xem quyền-phép

Chúa, thì anh có xin Chúa cho anh bắt được 2 con cọp, 1 con hươu và 1 con heo rừng, làm người kia cứng miệng; Chúa cũng cứu anh khỏi tay người ác muốn vu-cáo. Y Blô tạ ơn Chúa vì Chúa giúp-đỡ anh trong khi đi giảng, có nhiều người tin; tuy có lần có người định mưu ám-hại, nhưng Chúa giữ-gìn; có kẻ ganh-tị, tìm cách vu-cáo, nhưng Chúa cho có dịp giảng ở chốn khó-khăn, và sau đó Chúa giải-cứu cùng ban ơn cho đi nhóm Hội-đồng ở Quế-sơn mà được thêm nhiều ơn-phước. Y U Y Lêô và Y Ngêăng tạ ơn Chúa vì dầu không còn tiền trợ-cấp, mà vẫn có đủ ăn mà hầu việc Chúa.

Và mấy tin-đồ khác cũng vậy: Một ông già tin Chúa đã 5 năm nay, vẫn được phước mới luôn: tuy hơn 60 tuổi, mà năm rồi còn có thể làm rẫy và dâng một phần mười được 20 gùi lúa, tức là ông gặt được 200 gùi. Người khác nhờ sự cầu-nguyện mà Chúa chữa bệnh, binh-vực và che-chở khỏi tay kẻ ác. Tóm lại, mọi người đều có thể lớn tiếng mà tạ ơn Chúa vì ân-điễn và quyền-phép của Ngài. Có 7 người trở lại cùng Chúa.

Trong năm vừa qua chúng tôi có dịp giảng cho hơn 5.000 người, có hơn 250 người tin Chúa, và làm phép báp-têm cho 32 người, dâng 15 em cho Chúa.

Tiền dâng trong kỳ Hội-đồng này được 6\$80. Hai anh em tin-đồ Việt-Nam một người dâng 30\$00, một người giúp việc chường-dọn nhà giảng, ăn-uống, và mời người Việt-Nam đến nghe giảng.

Xin các anh chị nhớ cầu-nguyện cho việc Chúa ở đây được cơn phấn-hung lớn trong năm mới đây; cho năm anh em truyền-đạo tập-sự Rađê có đủ sự cần-dùng; cho vợ tôi mau được Chúa chữa lành bệnh ho, để chúng tôi có thể cùng chung hầu việc Chúa càng hơn.  
— Nguyễn-hậu-Nhương.



# BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA - NHẬT

MỤC-SƯ TRẦN-NHƯ-HOÀI



25 JUILLET, 1943

## DÂN Y-SƠ-RA-ÊN LÀM ĐÈN-TẠM

Xuất Ê-díp-tô Ký 25—27—Độc 25: 1-2, 8-9; 29: 43-46; 40: 34-38

**CÂU GỐC:** — Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân-tộc nào được Ngài chọn làm cơ-nghiệp mình có phước thay!

(Thi-thiên 33: 12)

**Lời mở đầu.** — Đức Chúa Trời nhờ Môi-se bảo dân Y-sơ-ra-ên làm đèn-tạm vì Ngài muốn ngự giữa họ. Đức Chúa Trời đã ra lệnh cho Môi-se và chỉ-vẽ cho ông sắm các vật-liệu nào để dựng đèn-tạm.

**I. Chúa bảo Môi-se khuyên dân dâng lễ-vật (25: 1-2).** — Môi-se nhận vật-liệu của dân đem đến dâng. Chúa không bảo ông phải thâu như thâu thuế, nhưng như của dâng tình-nguyện. Đức Chúa Trời đã chỉ-tổ những vật nào cần-dùng để làm đèn-tạm. Vì Chúa là Đấng Chí-Cao, nên ta phải lấy những vật quý nhứt mà dâng cho Ngài.

**II. Chúa ban kiểu-mẫu đèn-tạm cho Môi-se (25: 8-9).** — Chúa phán: «Hãy làm đèn đó y như kiểu...Ta sẽ chỉ cho ngươi.»

Ta hầu việc Chúa, thì phải theo ý thánh của Ngài. Trời đất thật lạ-lùng thay, nhưng Sáng 1: — 2: chỉ chép vắn-tắt về sự dựng nên thôi. Còn về đèn-tạm Chúa dạy Môi-se rõ-ràng từng việc, ấy vì Ngài coi công-việc cứu-rỗi loài người là quý-trọng hơn sự dựng nên trời đất.

**III. Chúa nhận đèn-tạm (29: 43-46; 40: 34-38).** Ai ở trong đền của Chúa, thì sẽ có Chúa ở với mình luôn. Đức Chúa Trời đã nhận đèn-tạm, nhận A-rôn và nhận dân Y-sơ-ra-ên làm dân đẹp lòng Ngài. Nếu chúng ta mở lòng ra, Chúa sẽ ngự vào ở mãi. Sự vinh-hiến của Đức Giê-hô-va đầy-dẫy đèn-tạm. Nếu ta theo ý Chúa và làm việc theo kiểu-mẫu Ngài đã chỉ cho, chắc Ngài sẽ chiếu sự vinh-hiến Ngài trên công-việc ta.

1<sup>er</sup> AOUT, 1943

## CHỨC THẦY TẾ-LỄ

(Xuất 28, 29, 39; Lê-vi 8, 9 — Độc Xuất 28: 1-5, 39-43; 29: 1-9)

**CÂU GỐC:** — Bởi đó Ngài có thể cứu toàn-vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đền gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy

(Hê-bơ-rơ 7: 25)

**Lời mở đầu.** — Hai đoạn 28 và 29 chép kỹ-càng về sự kêu-gọi, bộ áo lễ và sự phong chức cho A-rôn làm thầy tế-lễ cả trong đèn-tạm.

**I. Chức-vụ của thầy tế-lễ.** — Có ba phần lớn: chức-vụ giảng-hòa, chức-vụ cầu thay và chức-vụ ban phước (Hê 9: 28). Nhờ Đấng Christ, chúng ta được sạch tội. Ngài đương cầu thay cho ta bên hữu Đức Chúa Trời (Rô 8: 26). Phi-e-rơ cũng có nói: Đức Chúa Jêsus được sai xuống để ban phước (Sứ 3: 26).

**II. Bộ áo của thầy tế-lễ cả.** — Cái áo là mặc trong bằng vải gai mịn chỉ về sự thánh-sạch, vô-tội của Đấng Christ (Hê 7: 26). Bộ áo của thầy tế-lễ có ê-phốt, băng đeo ngực, áo dài toàn bằng vải tím, u-rin và thu-mim, đai bằng tím-tuyến, mũ có thể bằng vàng.

**III. Lễ phong cho thầy tế-lễ cả.** — Lê-vi Ký 8 và 9 chép việc này kỹ-càng. Đây xin nói tóm: Khi làm lễ «biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh», ông Môi-se đã dâng đủ các của-lễ theo luật-

pháp, và lấy dầu xức cho A-rôn. Dầu làm hình-bóng về Đức Thánh-Linh. A-rôn làm hình-bóng về Đấng Christ là Thầy Tế-lễ Thượng-phẩm. Các con trai A-rôn chỉ về các tín-đồ được làm thầy tế-lễ cho Chúa.

«Trong bảy ngày các người không nên đi ra khỏi cửa hội-mạc» (Lê-vi 8: 33-35).

Chúa Jêsus đã dạy: «Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người» (Gi. 15: 4). Ngày thứ tám, khi A-rôn và các con trai người ra khỏi đền-thờ, thì có sự vinh-hiễn của Đức Chúa Trời hiện ra. Việc đó chỉ bóng về ngày Đức Chúa Jêsus-Christ chúng ta tái-lâm vinh-hiễn (xem Cô-lô-se 3: 3-4).

**8 AOUT, 1943**

## CON BÒ VÀNG

(Xuất 32: 1-8, 30-35 — xem cả đoạn 32 và 33)

**CÂU GỐC:** — Đức Giê-hô-va đối-diện phán cùng Môi-se, như một người nói chuyện cùng bạn-hữu mình

(Xuất 33: 11)

**Lời mở đầu.** — Đoạn này chép về tội rất nặng mà dân Y-sơ-ra-ên đã phạm. Họ đúc một bò con bằng vàng trong lúc ông Môi-se hầu chuyện Đức Chúa Trời trên núi. Họ bị phạt rất nặng, và Môi-se cầu thay cho họ.

**I. Chúa thử lòng dân lúc người lãnh-tụ đi vắng (32: 1).** — Môi-se hầu chuyện Đức Chúa Trời trên núi 40 ngày. Ấy là lúc dân Y-sơ-ra-ên bị thử-thách. Họ đã hứa vâng lời Chúa, nhưng thiếu từng-trải, và đức-tin họ chưa bị thử-nghiệm.

**II. Chúa thử đức-tin họ đối với một Chúa không thấy được (32: 1).** — Dân không thấy Chúa và Môi-se, nhưng họ cứ muốn xem thấy. Trụ mây, lửa, vinh-quang trên núi và ma-na vẫn còn, nhưng họ coi thường lắm.

**III. Họ phạm luật-pháp vì làm bò vàng (32: 2-6).** — Họ thờ tà-thần mà không tiếc công, của. Nếu ta hà-tiện với công-

việc Chúa, thì đáng hổ-thẹn lắm (I Cô-rinh-tô 15: 10).

**IV. Chúa dạy họ khi Môi-se đến thỉnh-linh (32: 7-24).** — Nhờ sự giao-thông với Chúa, Môi-se có đủ ơn xét-xử việc ấy. Dân đã làm trái điều-răn, nên Môi-se quăng vỡ hai bảng đá.

**V. Chúa hình-phạt dân (32: 25-29).** — Môi-se hết lòng theo Chúa thì nghịch cùng cả dân. Ông bảo người Lê-vi giết những kẻ không chịu ăn-năn, đủ tỏ ra tội họ lớn dường nào.

**VI. Môi-se cầu-xin Chúa tha tội cho dân (32: 30-35).** — Ông xưng tội của dân và xin Chúa tha cho họ, bằng không thì ông xin chết chung với họ.

**VII. Chúa lập lại giao-ước (34: 10, 27, 28).** — Vì lòng yêu-thương, Đức Chúa Trời lại ban cho dân hai bảng-chứng mới và lập giao-ước cùng họ. Dân làm đền-tạm theo kiểu-mẫu Chúa chỉ cho, và Ngài ngự vào với sự vinh-hiễn.

**15 AOUT, 1943**

## ĐỀN-TẠM DỰNG XONG VÀ BIỆT RA THÁNH

(Xuất 35-40 — Đọc 40: 1-13; 34-38)

**CAU GỐC:** — Hãy lấy tài-vật và huê-lợi đầu mùa của con mà tôn-vinh Đức Giê-hô-va

(Châm-ngôn 3: 9)

**Lời mở đầu.** — Đời xưa Đức Chúa Trời bảo dân Y-sơ-ra-ên dựng đền-tạm để Ngài ngự giữa họ. Ngày nay Ngài ngự trong Hội-Thánh và trong lòng của tín-đồ.

**I. Dân tình-nguyện dâng vật-liệu làm**

**đền-tạm (36: 1-7).** — Vật-liệu làm đền-tạm có nhiều thứ, ai cũng có thể dâng được. Có những thứ rẻ tiền, người nghèo có thể dâng được; cũng có thể dâng công, dâng tài. Những người làm việc dựng đền-tạm

rất đông, nhưng người nào được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh thì làm công-việc hệ trọng hơn.

**II. Tả-vẽ đền-tạm.** — Đền-tạm là nhà ở của Đức Chúa Trời, tại đó Ngài gặp người ta và phán-dạy họ. Có bàn-thờ dâng của-lễ thiêu ở giữa hành-lang, rồi tới thùng nước. Đi qua một cái màn tới nơi thánh, bên tả có chon-đèn, bên hữu có bàn đề bánh, ở giữa có bàn-thờ xông hương. Qua cái màn thứ hai là nơi chí-thánh, chỉ có hòm giao-ước đựng hai bảng-chứng.

**III. Ý-nghĩa thiêng-liêng của đền-tạm.** — Tại đền-tạm Chúa dạy-dỗ dân. Ngày nay ta phải siêng-năng nhóm-hop nhà-thờ để được gây-dựng đời thiêng-liêng. Đền-tạm dạy rằng Đức Chúa Trời ngự giữa dân Ngài, và Ngài can-thiệp giúp-đỡ

họ trong mọi việc lớn, nhỏ. Đền-tạm ở giữa dân cách rất oai-nghiêm, tỏ ra sự thánh-khiết của Chúa là mục-đích của đời ta.

**IV. Ý-nghĩa của những đồ dùng trong đền-tạm** (40: 1-13). Bàn-thờ dâng của-lễ thiêu tỏ ra Đức Chúa Jê-sus chuộc tội ta. Thùng nước tỏ ra ta phải làm sạch linh-hồn mình sau khi được tha tội, mới có thể vào nơi thánh. Chon-đèn tỏ ra Đức Thánh-Linh soi sáng cho ta. Bàn-tả tỏ ra Đấng Christ là Bánh Hằng Sống nuôi linh-hồn ta. Bàn-thờ xông hương chỉ về sự cầu-nguyện và cảm-tạ. Sau khi từng-trải các bước này, linh-hồn có thể gặp Chúa trong *nơi chí-thánh có hòm giao-ước*, mà sống theo giao-ước mới, tức là có Thiên-đàng trong lòng mình vậy.



**22 AOUT. 1948**

## NĂM CỦA - LỄ

(Lê-vi Ký 1: 1-7; — Đoc 1: 1-4; 2: 1-3; 3: 1-5; 4: 1-3; 6: 1-7)

**CÂU GỐC:** — Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần dâng  
cất tội-lỗi của nhiều người

(Hê-bơ-rơ 9: 28)

**Lời mở đàng.** — Ba của-lễ đầu có mùi thơm; ba của-lễ sau thì không. Ba của-lễ đầu tỏ ra chính Chúa Jê-sus và việc Ngài làm vâng ý Đức Chúa Trời. Hai của-lễ sau tỏ ra cơn thanh-nộ của Đức Chúa Trời giáng trên Chúa Jê-sus vì nguyên-tội và kỷ-tội chúng ta.

**I. Của-lễ thiêu.** — Của-lễ thiêu khác các của-lễ kia vì thiêu hết trên bàn-thờ bằng đồng, có mùi thơm bay lên đến Đức Chúa Cha. Của-lễ này tỏ ra Đấng Christ vâng-phục Đức Chúa Cha cách trọn-vẹn, thậm-chí chết trên cây Thập-tự (Hê 10: 7-10).

**II. Của-lễ chay.** — Của-lễ này không có thịt và huyết (Hê 9: 22). Của-lễ này tỏ ra Đấng Christ là trọn-vẹn, song chưa đủ chuộc tội được: dầu vậy, nhờ sự vô-tội ấy, sự đổ huyết của Ngài mới có giá-trị.

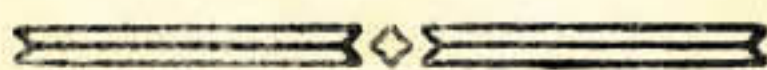
**III. Của-lễ thù-ân** (3: 34; 7: 14-15, 34). — Lễ này là lễ cảm-tạ vì sự cứu-rỗi. Bởi

sự chết của Chúa Jê-sus, tin-đồ được hòa-thuận với Đức Chúa Cha, được giao-thông với Ngài mà hưởng sự bình-an (Phil. 4: 7; Gi. 15: 4-5).

**IV. Của-lễ chuộc tội.** — Nhờ của-lễ chuộc tội của Đấng Christ, Đức Chúa Cha kể chúng ta là vô-tội. Lễ này làm hình-bóng về Đức Chúa Jê-sus, vì Ngài cũng chịu chết ngoài cửa thành, và có lời khuyên chúng ta đến cùng Ngài để đồng chịu sỉ-nhục (Hê 13: 12-13).

**V. Của-lễ chuộc sự mắc lỗi.** — Của-lễ này chuộc hết những sự lầm-lỗi hằng ngày của ta. Đã cứu ta rồi, Đấng Christ dắt ta đến gần Đức Chúa Cha.

Năm của-lễ này tỏ ra Đấng Christ làm đầy-đủ mọi sự cần-dùng của ta. Khi ta đến cùng Chúa, thì bắt đầu từ của-lễ thứ năm; nhưng Chúa bắt đầu từ của-lễ thứ nhứt mà tỏ ra ân-điễn của Ngài đối với ta là lớn dường nào.



29 AOUT, 1943**CÁCH ĂN - Ở THÁNH-SẠCH**

(Lê-vi Ký 10 : 1-11 ; Châm-ngôn 31 : 4-5 ; Ê-sai 28 : 1-8)

**CÂU GỐC : — Rượu khiến người ta nhạo-báng, đồ uống say làm cho hỗn-hào**

(Châm-ngôn 20 : 1)

**Lời mở đầu.** — Chúng ta nên tìm các câu Kinh-Thánh nói về rượu. Cuộc đời người uống rượu là bằng-cớ rõ-ràng khuyên người ta kiêng rượu. Chúng ta nên thể đừng uống rượu.

**I. Dịp-tiền của Na-đáp và A-bi-hu.** — Hai thầy tế-lễ này thuộc về dòng-dõi sang-trọng, được giao-thông với những người lớn trong dân. Họ đã có sự từng-trải thiêng-liêng nơi «trường đồng-vàng» và được biệt riêng ra thánh để làm việc quan-trọng. Nhưng họ lại trái phép về việc làm, về thi-giờ và về nơi thờ-phượng. Cho nên họ phải chết. Chúa buộc phải phạt người đầu-trưởng để (a) bình-vực sự công-bình ; (b) tỏ ra là tội nặng ; (c) ngăn-trở người khác phạm tội.

**II. Duyên-cớ gây nên phạm tội.** — Có lẽ hai thầy tế-lễ ấy say rượu. Rượu có

thể làm cho lãng-trí, nên Chúa cấm uống rượu, kẻo họ không phân-biệt vật thánh và vật chẳng thánh. Vả, tội-tử Chúa kiêng rượu, thì có thể làm gương và dạy-dỗ người khác được. Làm trái mạng Chúa, trái luật luân-lý, trái luật vệ-sanh, thì dẫn đến sự chết. Dầu chỉ uống một ít rượu, cũng giảm-bớt mấy năm của đời người và giảm bớt sức làm việc.

**III. Những điều khuyên-răn.** — Chúa phạt nặng Na-đáp và A-bi-hu vì gương xấu của họ có thể xui cho kẻ khác vấp-phạm. Muốn Chúa nhậm lời cầu-nguyện, ta phải tránh những sự ham-muốn của xác-thịt. Ngày nay ta cũng phải nên thánh như ngày xưa (Êph. 5 : 18). Sống theo xác-thịt một ít cũng ngăn-trở phước lớn Chúa muốn ban cho ta. Đức Chúa Trời có quyền năng lớn để tiêu-diệt kẻ ác và để cứu kẻ nhờ-cậy Ngài.

5 SEPTEMBRE, 1943**ĐẠI-LỄ CHUỘC TỘI**

(Lê-vi Ký 16 : 1-28)

**CÂU GỐC : — Mỗi năm một lần phải làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, dâng làm cho sạch các tội-lỗi của chúng**

(Lê-vi Ký 16 : 34)

**Lời mở đầu.** — Mục-dịch lễ này là làm cho mỗi người cảm-biết tội mình và biết ơn Đức Chúa Trời tha-thứ. Bài này cũng tỏ sự nhơn-tử của Ngài cho ta được cái hạnh-phước làm con-cái Đức Chúa Trời.

**I. Dân cần được tha tội.** — Dân Y-sơ-ra-ên được Chúa ban cho nhiều ơn lành, song họ hay vấp-phạm luôn.

Họ nhận các ơn Chúa, song không chịu thôi phạm tội. Ngài phạt, họ cũng không chịu sửa mình (Khải 9 : 20-21 ; 16 : 9, 11). Hai việc này chỉ kết-quả một ít thôi, song chưa đổi tánh họ được. Vậy, cần phải tìm phương-thể dâng khiến họ cảm-biết sự nguy-hiểm của tội-lỗi, và đối với Chúa tội-lỗi là lớn dường nào.

**II. Được cứu nhờ của-lễ.** — Chúa muốn tha tội muôn phần hơn tội-nhơn muốn

được tha, song Ngài muốn tha một cách sao cho họ đừng tái-phạm nữa. Huyết là sự sống, là điều quý nhứt của các vật sống, mới xứng-dáng chuộc tội. Cũng như huyết Chúa Jêsus đổ ra vì tội người ta, tỏ ra giá chuộc tội rất cao, vì tội là lớn lắm. Nếu Chúa tha dễ quá, thì không cứu được ai khỏi phạm tội, không ai biết ghê-gớm tội. Ngoài huyết báu của Chúa Jêsus, không có điều gì quý hơn để tỏ ra lòng yêu-thương Ngài cứu chúng ta.

**III. Cách ta được tha tội.** — Ta cần được tha tội ; ta cần được cất tội khỏi lương-tâm, cho ta quên đi ; ta cũng phải biết chắc đã được tha tội. Thập-tự-giá của Đấng Christ đáp lại ta ba điều ấy và tỏ cho ta hai điều : của-lễ và sự tha-thứ, như hai con dê đã làm chứng trên kia.

12 SEPTEMBRE, 1943**YÊU-THƯƠNG VÀ GIÚP-ĐỠ**

(Lê-vi Ký 19: 9-18, 32-37)

**CÂU GỐC: — Các người muốn người ta làm cho mình thế nào,  
hãy làm cho người ta thế ấy**

(Lu-ca 6: 31)

**Lời mở đầu.** — Ta được cứu chỉ bởi tin Đức Chúa Jêsus đã chết vì tội mình. Rồi nhờ huyết Ngài rửa sạch lòng ta và Thánh-Linh Đức Chúa Trời ngự vào, làm cho ta biết yêu-thương và giúp-đỡ kẻ khác. Vì sự yêu-thương và giúp-đỡ người ta là bông-trái ta sanh sau khi được cứu.

**I. Luật-pháp về việc làm** (19: 9-13, 32-37). — Những lời này dạy ta phải ăn-ở nhơn-từ đối với kẻ nghèo. Phải tránh tội ích-kỷ mà chia phước cho người ta. Ta nên tìm một người thiếu-thốn hơn mình để giúp-đỡ người ấy. Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài và mọi sự cho ta. Vậy ta không nên tiếc của đối với những người nghèo.

**II. Luật-pháp về lời nói** (19: 11-12, 14-16). — «Chớ nói dối.» Ai cố-ý nói dối thì

không được cứu, vì là con-cái của Sa-tan (Khải 21: 8; Gi. 8: 44).

Ở Tân-Uớc Chúa cấm thề; phải thì nói phải, không thì nói không (Ma 5: 34, 37).

Ta nên thương-xót những người tật-nguyên. Chớ rửa người điếc, chớ cười vì người nghe không được. Chớ trêu-chọc người mù; đừng làm có gì cho người vấp-té.

**III. Luật-pháp về tư-tưởng** (19: 17-18). — Việc làm, lời nói, tư-tưởng đều phải hoàn-toàn ở trước mặt Đức Chúa Trời. Lòng là nơi rất quan-hệ; «vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.» Lòng yêu-thương sẽ sửa lại những khuyết-diểm của anh em một cách êm-dịu, chớ không dùng lời xằng-xổm.

19 SEPTEMBRE, 1943**TỪ SI-NA-I DÂN Y-SƠ-RA-ÊN KHỞI-HÀNH**

Dân-số Ký 10: 11-13, 29-36

**CÂU GỐC: — Đức Giê-hô-va đi trước dân-sự**

(Xuất Ê-díp-tô Ký 13: 21)

**Lời mở đầu.** — Từ-giã Ê-díp-tô ngày rằm tháng giêng, dân Y-sơ-ra-ên đi lại tháng thì đến núi Si-na-i (Xuất 12: 41; 19: 1). Sau khi dân dựng đền-tạm 50 ngày, Chúa bảo họ từ-giã Si-na-i mà đi về Ca-na-an.

**I. Dân Y-sơ-ra-ên đi có trật-tự** (10: 11-28). Non một năm Chúa đã dạy-dỗ dân Y-sơ-ra-ên, nay họ sẵn-sàng đi đường.

Người Ê-díp-tô bạc-dãi họ, khiến họ vừa chán nước này, vừa muốn đến xứ Ca-na-an. Khi ra khỏi Ê-díp-tô, họ chỉ là nô-lệ. Nhưng xem kỹ mấy câu 11-28, ta thấy lúc họ từ-giã đồng-văng Si-na-i, thì đã trở nên một nước rất có trật-tự và có luật-pháp hẳn-hoai. Được vậy là vì có sự tập-luyện trước; còn mọi sự thờ-phượng giúp họ khỏi quên Chúa, là Đấng ban mọi sự cho mình.

**II. Môi-se mời Hô-báp đi** (10: 29-32). — Dân Y-sơ-ra-ên đương đi tới một xứ rất màu-mỡ mà Đức Chúa Trời đã hứa ban cho, Môi-se mời Hô-báp, anh vợ mình, đi đồng hưởng phước. Trước hết ông làm cho ông này bất-mãn. Sau ông lại tỏ ý nhờ-cậy, thì Hô-báp vui lòng.

**III. Cách Chúa dẫn-đưa dân** (10: 33-36). — Khi đi đường, Chúa dùng hai cách dẫn-đưa dân Y-sơ-ra-ên. Ấy là hòm giao-ước đi trước dẫn đường; còn trụ mây ở trên che-chở họ. «Hòm giao-ước...đi trước...dẫn tìm cho dân một nơi an-nghỉ.» Dân không cần phải tìm-kiếm một nơi an-nghỉ, song Đức Chúa Trời đã tìm sẵn cho họ. Đời nay cũng vậy, tin-dò được sự an-nghỉ trong lòng, và khi sau sẽ được vào Thiên-đàng ở với Chúa đời đời.

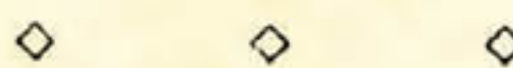
## ĐỘC-GIA VỚI... THÁNH-KINH BẢO

**T**RONG lúc Thánh-Kinh Bảo gặp bước khó-khăn, thiếu đều phải đình bản, chúng tôi có nhận được nhiều thư gửi về khuyên-khích và những cử-chỉ rất cảm-dộng. Xin trích đăng dưới đây, để các anh chị em nhận-biết tâm-sự và thiện-cảm của độc-giả đối với Thánh-Kinh Bảo :

**T**ÔI lấy tâm vui-mừng không xiết kể, vì đã tiếp được 30 số Thánh Kinh Bảo. Trong tuần-lễ Chúa-nhật đầu tháng, đọc bức thư khẩn-cấp của cơ-quan Thánh-Kinh Bảo, thì cả Hội-Thánh đều chan-chứa giọt lệ mà lớn tiếng kêu-cầu khẩn-thiết với Cha Cao-cả, xin nhậm lời mà mở đường cho cơ-quan ngôn-luận của Ngài được đứng nổi trong buổi sóng to gió lớn của thời-gian xô-dẩy! Chúa có cảm-dộng Hội-Thánh dâng được một số tiền nhỏ-mọn 10\$00 để giúp Thánh-Kinh Bảo, và tôi cũng đã thâu số tiền mua báo còn thiếu là 9.00, cộng 19.00, nay xin gửi gáp cho ông bằng mandat télégraphique. — Muc-sư Lê-khắc-Chấn, Nha-trang.



**E**M lấy tâm cảm-dộng khi nghe xong bức thư mà quý báo đã đặt cho Hội-Thánh chúng tôi. Nên em không nỡ làm ngơ trước sự khuân-bách của quý báo, em xin dâng 5.00, số tiền em đã dành-giùm từ lâu. Em cũng không quên cầu-nguyện cho quý báo cứ nhờ cánh tay toàn-thắng của Đức Chúa Trời mà làm việc luôn cho nhà Ngài. — Mlle Hồ-thị-Bích-Hương, Phan-thiết.



**M**ỘT độc-giả ở Vientiane, ông Bang-Công, tuy chưa tin Chúa, song nghe tin Thánh-Kinh Bảo ở trong tình-cảnh khó-khăn, vui lòng giúp 10.00. Vậy, xin gửi cho ông và cầu Chúa dùng nhiều người như cụ Bang Công này, hầu cho Thánh-Kinh Bảo khỏi đình-bản. — Truyền-đạo Trần đình-Lan, Vientiane.

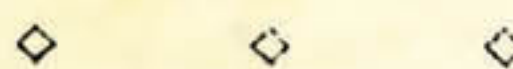


Và, bản-báo còn nhận được các món tiền giúp đỡ sau đây :  
Hội-Thánh Phan-thiết 22.00; ông Sỹ, Lạng-sơn, 1.00; Hội Thánh Tuy hòa 3.00; ông Bùi-quang-Nhiệm, Hà-nội, 1.00.  
Cần-xin Đức Chúa Trời đổ phước dư-dật cho các bạn yêu-quí. T. K. B.

## HỘP THƠ

Các bạn được thưởng. Khi nào đóng xong Kinh-Thánh và Thơ-thánh nốt đờn, bản-báo sẽ gửi giải thưởng cầu đổ. Xin vui lòng chờ đợi. — T. K. B.

**Trường Chúa-nhật.** — Nhi-dồng giảng-tập kỷ tam-cá-nguyệt thứ 3 xuất bản chậm, vì còn diên-dình về việc xin giấy in. Được phép rồi, chúng tôi sẽ in và gửi ngay, không chậm-trễ. — Nhà in.



Xin cảm ơn các quý-vị đã trả tiền sách và Thánh-Kinh Bảo dưới đây :  
Các ông : Ph-x-Tin 10.25; Ph-x-Phụng 24.40; V-x-Trạch 6.00; Ng-Đáp 30.00; Đ-v-Nam 4.00; L-Huyền 1.00; Tr-n-Hối 2.00; L-v-Hiến 10.00; Q-F-Wo 50.00; V-t-Hạnh 3.00; H-d-Triph 3.00; L-ng-Hương 15.00; L-ng-Anh 23.00; Ng-v-Nhung (Soctrang) 2.00; Ng-t-Dương 8.20; L-k-Chấn 9.00; T-c-Nghĩa 6.70.  
Tính đến ngày 7 Juillet 1943. Nhà in và Thánh-Kinh Bảo. (Còn tiếp)

## NHỮNG SÁCH CÓ SẴN

Vì muốn tiết-kiệm giấy, việc ấn-loát buộc phải hạn-chè, chúng tôi rất tiếc chưa có thể tái-bản sách trong lúc này được. Hiện nay bản-quản chỉ còn những sách dưới đây, còn các quyển khác đều đã hết cả.

Giá bán kể cả cước như dưới đây :

### **SỐNG HAY CHẾT, MUỐN GÌ ?**

10 quyển 1.80 : 50 quyển 8.00 : 100 quyển 16.00

(chỉ bán mỗi lần 100)

### **JÊSUS Ở NA - XA - RÊT**

1 quyển 0.50 (thêm 0.20 cước)

### **GIẢI NGHĨA SÁNG - THỂ KÝ**

quyển I 0.50, quyển II 0.50

### **SỬ-KÝ HỘI-THÁNH**

Quyển I và II, bìa giấy 2.00, bìa carton 3.00

*Thư-từ và tiền-bạc, xin gửi cho : Ông Mục-sư Trần-vân-Đề,*

*Quản-lý Nhà-in, số 1 Phố Nguyễn Trãi, — Hà-nội*

Autorisé : (publication créée antérieurement à la loi du 13 Decembre 1941).

Imp. Évangélique, 1 Rue Nguyễn-Trãi, Hanoi. Le Gérant : Trần-vân-Đề.

Tirage

exemplaires.